



TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA- RƯỢU- NƯỚC GIẢI KHÁT SÀI GÒN
CÔNG TY CỔ PHẦN BIA, RƯỢU SÀI GÒN - ĐỒNG XUÂN
Địa chỉ 1: Khu 6 thị trấn Thanh Ba, Huyện Thanh Ba, Tỉnh Phú Thọ
Địa chỉ 2: Km9, đường Võ Văn Kiệt, TT Quang Minh, Mê Linh, Hà Nội
Tel: +(84) 02103.885.604 Fax: +(84) 02103.885.605
Tel: +(84). 043.884.0392 Fax: +(84).043.886.5188
Website: www.saigondongxuan.com.vn Email: saigondongxuan@gmail.com

Số: **33**/2017/SGĐX

Tp. Hà Nội, ngày 5 tháng 04 năm 2017

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Năm báo cáo: Năm 2016

(Thực hiện theo phụ lục IV, ban hành kèm theo

Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính)

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

1.1. Giới thiệu chung về tổ chức đăng ký giao dịch

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần Bia, Rượu Sài Gòn – Đồng Xuân
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 2600114002 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Phú Thọ cấp lần đầu ngày 22/3/2007 và cấp thay đổi lần 3 ngày 12/5/2015.
- Vốn điều lệ: 30.000.000.000 đồng
- Vốn góp của chủ sở hữu: 30.000.000.000 đồng
- Trụ sở chính: Khu 6, thị trấn Thanh Ba, huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ
- Điện thoại: 0210 3 885 604/043
- Fax: 0210 3 885 605/
- Website: www.saigondongxuan.com.vn
- Mã chứng khoán: BSD

Quá trình hình thành và phát triển

- **Giai đoạn 1965-1975:** Xí nghiệp rượu Đồng Xuân được thành lập vào ngày 15/9/1965 tại thị trấn Thanh Ba - huyện Thanh Ba - tỉnh Phú Thọ với diện tích 22.393m². Xí nghiệp đã bước vào sản xuất và cho ra đời 2 sản phẩm đầu tiên năm 1967 là còn 70 độ và rượu trắng.
- **Giai đoạn 1975 – 1985:** Trong giai đoạn này xí nghiệp đã mở rộng sản xuất kinh doanh cho ra đời những sản phẩm mới như rượu chanh, cam, dứa... Ban giám đốc công ty đã mạnh dạn đổi mới công nghệ, đến năm 1985 sản lượng còn là 329.225 lít.
- **Giai đoạn 1985 – 1995:** Do sự thay đổi của cơ chế quản lý nhà nước, ban giám đốc xí nghiệp chưa nắm bắt kịp thời các thay đổi này nên doanh nghiệp liên tục làm ăn thua lỗ, đứng trước nguy cơ phá sản...Đứng trước thực tế đó, Ban giám đốc xí nghiệp đã củng cố lại đội ngũ cán bộ, tìm cách tháo gỡ khó khăn và có những quyết định mạnh dạn mang tính đột phá. Sản phẩm từng bước được cải thiện với mẫu mã mới, phù hợp với thị hiếu

của người tiêu dùng, tình hình kinh doanh khởi sắc.

Năm 1994, theo quyết định số 54/QĐUB của UBND tỉnh Vĩnh Phú, xí nghiệp đã đổi tên thành Công ty rượu Đồng Xuân.

- **Giai đoạn 1995 đến 2006:** Đây là thời kì phát triển rực rỡ của công ty. Sau khi kinh doanh có lãi, khắc phục hoàn toàn số lỗ những năm trước, ban giám đốc công ty đã mạnh dạn đầu tư một dây chuyền sản xuất bia hiện đại của Đức tại Km9- Bắc Thăng Long- Nội Bài với diện tích 15.630m². Đến năm 1997 công ty đã cho ra đời sản phẩm đầu tiên với chất lượng cao.

- **Giai đoạn 2007 đến nay:** Căn cứ quyết định số 3671/QĐ-UBND ngày 30/12/2005 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc phê duyệt phương án và chuyển Công ty Rượu Đồng Xuân thành công ty cổ phần, đổi tên từ Công ty Rượu Đồng Xuân thành công ty cổ phần Bia, rượu Sài Gòn – Đồng Xuân, hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 1803000486 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Phú Thọ cấp lần đầu ngày 22/3/2007 với vốn điều lệ là 30 tỷ đồng.

Căn cứ theo quyết định số 113/QĐ-UBND ngày 19/1/2007 của UBND Tỉnh Phú Thọ về việc chuyển giao phần vốn Nhà nước nắm giữ tại Công ty CP Bia, Rượu Đồng Xuân về Tổng Công ty Bia, Rượu NGK Sài Gòn quản lý. Công ty chính thức trở thành Công ty thành viên trong Tổng Công ty Bia Rượu NGK Sài Gòn.

Ngày 22/10/2008 Công ty được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận hồ sơ đăng ký công ty đại chúng.

Tháng 1/2013 Công ty thay đổi người đại diện theo pháp luật, thực hiện thủ tục điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và được sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Phú Thọ cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 2600114002 ngày 08/01/2013.

Tháng 5/2015 Công ty bổ sung ngành nghề kinh doanh, thực hiện điều chỉnh giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần 3 ngày 12/2/2015. Từ đó đến nay Vốn điều lệ của Công ty không thay đổi là 30 tỷ đồng. Hiện công ty vẫn duy trì các hoạt động kinh doanh và tiếp tục cải thiện, phát triển, nâng công suất sản xuất nhà máy Bia để đáp ứng nhu cầu sản xuất và tiêu thụ sản phẩm.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

2.1. Ngành nghề kinh doanh: Sản xuất và kinh doanh bia, rượu cồn. Trong đó mặt hàng có tỷ trọng doanh thu trên 10% là bia lon Sài Gòn 333 và bia hơi Sài Gòn Mê Linh

2.2. Địa bàn kinh doanh: Đối với sản phẩm gia công cho bia Sài Gòn thì bán lại toàn bộ cho Tổng công ty cổ phần Bia, rượu – NGK Sài Gòn

Các sản phẩm bia hơi, rượu bán tiêu thụ tại các tỉnh phía Bắc

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

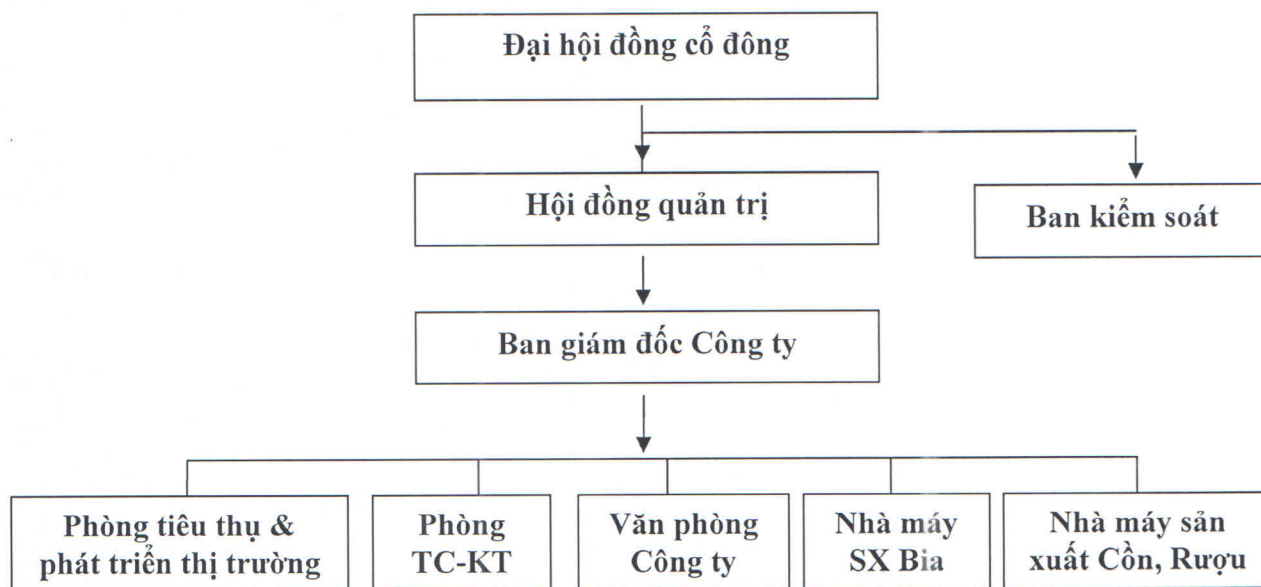
3.1 Cơ cấu bộ máy quản lý

Công ty được tổ chức và hoạt động theo luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và các văn bản pháp luật khác có liên quan; cơ cấu tổ chức Công ty hiện tại như sau:

- **Khối Cơ quan Công ty gồm các phòng, ban:** Phòng Tài chính – kế toán; Phòng tiêu thụ và phát triển thị trường, văn phòng, nhà máy bia, nhà máy rượu;

- **Khối các Chi nhánh:** Chi nhánh công ty Rượu Đồng Xuân, Nhà máy Bia Sài Gòn – Mê Linh

3.2 Mô hình quản trị



(Nguồn: Công ty cổ phần Bia, Rượu Sài Gòn – Đồng Xuân)

Chức năng nhiệm vụ các phòng ban như sau

✦ **Đại hội đồng cổ đông**

ĐHĐCĐ gồm tất cả các Cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty cổ phần Bia, Rượu Sài Gòn - Đồng Xuân.

✦ **Hội đồng quản trị**

Là tổ chức quản trị, điều hành cao nhất của Công ty do Đại hội đồng cổ đông bầu ra; HĐQT hiện tại gồm 01 Chủ tịch và 04 thành viên với nhiệm kỳ là 5 năm; Hội đồng quản trị nhân danh Công ty quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích và quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.

Hội đồng quản trị có trách nhiệm giám sát hoạt động của Giám đốc và bộ máy quản lý Công ty trong tổ chức thực hiện các quyết nghị, nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT trên cơ sở Điều lệ và các quy định nội bộ.

Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do Pháp luật và Điều lệ, các Quy chế nội bộ của Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông quy định.

Hội đồng quản trị hiện tại gồm:

- | | |
|-------------------------|------------------|
| 1- Ông Nguyễn Tiến Dũng | - Chủ tịch HĐQT. |
| 2- Ông Nguyễn Hồng Tiến | - Thành viên |
| 3- Ông Đinh Quang Hải | - Thành viên |
| 4- Ông Nguyễn Xuân Hải | - Thành viên. |
| 5- Ông Nguyễn Văn Thìn | - Thành viên. |

✚ **Ban Kiểm soát**

Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu ra gồm ba (03) thành viên với nhiệm kỳ là năm (05) năm; thành viên Ban kiểm soát có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

Ban kiểm soát Công ty có nhiệm vụ kiểm tra, đánh giá tính tuân thủ, tính chấp hành các quy định của Pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động và các quy định nội bộ liên quan đến mọi mặt hoạt động của công ty cổ phần.

Chủ trì công tác: Giám sát trong thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu hoạt động được ĐHĐCĐ quyết nghị; đưa ra các khuyến cáo, kết luận về sai phạm, bất hợp lý, thiếu hiệu quả trong hoạt động hoặc cảnh báo những rủi ro về pháp luật, về lợi ích kinh tế có thể xảy ra.

Giám sát đảm bảo tính hợp pháp, tính trung thực, hợp lý và mức độ cần trọng cần thiết của bộ máy trong công tác kế toán, thống kê, xây dựng các cáo tài chính doanh nghiệp và phối hợp trong thuyết minh, thuyết trình với cơ quan chức năng (bộ ngành, kiểm toán nhà nước, cơ quan thuế, kiểm toán độc lập...) nhằm đảm bảo các lợi ích hợp pháp, chính đáng của công ty cổ phần, cổ đông theo quy định của Pháp luật, Điều lệ và các Quy chế, quy định nội bộ.

Ban kiểm soát hoạt động độc lập một cách tương đối về nghiệp vụ với Hội đồng quản trị và Giám đốc trên cơ sở Điều lệ, quy chế Quản trị, và quy chế Tổ chức, hoạt động của Ban Kiểm soát.

Ban Kiểm soát gồm:

- | | |
|-------------------------|---------------|
| 1- Bà Hoàng Thanh Vân | - Trưởng ban. |
| 2- Bà Nguyễn Thanh Thủy | - Thành viên. |
| 3- Ông Dương Thế Quang | - Thành viên. |

✚ **Ban Giám đốc**

Bao gồm Giám đốc và các Phó giám đốc phụ trách từng lĩnh vực. Giám đốc do Hội đồng quản trị quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm.

Giám đốc là Người đại diện theo pháp luật của Công ty, có trách nhiệm điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của công ty trên cơ sở quy định của Pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động, các quy chế, quy định nội bộ và quy chế tổ chức, hoạt động của Ban Điều hành công ty;

Giám đốc chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị trong tổ chức, điều hành thực hiện các quyết nghị, nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT và chịu trách nhiệm trước HĐQT, trước pháp luật về việc thực hiện các nhiệm vụ trong phạm vi quyền hạn được giao.

Ban Giám đốc hiện tại gồm:

- | | |
|-------------------------|-----------------|
| 1- Ông Nguyễn Hồng Tiến | - Giám đốc. |
| 2- Ông Bùi Như Thương | - Phó Giám đốc. |

✚ **Phòng Tài Chính – Kế Toán**

Thực hiện chức năng quản lý tài chính, kế toán của Công ty. Tuân thủ đúng pháp luật điều lệ nội quy, quy chế, đảm bảo sử dụng có hiệu quả cao nhất các nguồn vốn của Công

ty, xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh tháng, quý, năm. Tổng hợp đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch đã được phê duyệt theo định kỳ.

✚ Văn phòng Công ty

Giúp việc cho Giám đốc Công ty trong công tác quản lý nguồn nhân lực, thực hiện các chế độ chính sách đối với người lao động theo quy định của pháp luật (chế độ tiền lương BHXH, BHYT, Bảo hộ lao động, an toàn lao động, đào tạo...) Quản lý hành chính văn phòng, thay mặt Giám đốc thực hiện nhiệm vụ đối ngoại (nếu được uỷ quyền) Thực hiện một số nhiệm vụ công tác trong lĩnh vực an ninh quốc phòng theo quy định của Nhà nước.

✚ Phòng tiêu thụ sản phẩm và phát triển thị trường

Do tính chất tiêu dùng sản phẩm của 02 nhà máy và thị trường tiêu thụ có những đặc thù riêng. Phòng tiêu thụ sản phẩm và phát triển thị trường phân làm 03 bộ phận thực hiện chức năng tiêu thụ và phát triển thị trường:

- Ban tiêu thụ sản phẩm Cồn, Rượu.
- Ban tiêu thụ sản phẩm Bia.
- Ban thúc đẩy phát triển thị trường.

✚ Nhà máy sản xuất Cồn, Rượu Sài Gòn - Đồng Xuân (tại Thị trấn Thanh Ba - Huyện Thanh Ba – Tỉnh Phú Thọ) bao gồm các đơn vị sau:

- Phân Xưởng sản xuất Cồn;
- Phân Xưởng sản xuất Rượu.

✚ Nhà máy sản xuất Bia Sài Gòn - Mê Linh (tại Thị trấn Quang Minh, Mê Linh, Hà Nội) bao gồm các Phân xưởng sản xuất:

- Phân xưởng Nấu + Lên men.
- Phân xưởng Chiết rót.
- Phân xưởng Cơ khí - Động lực.
- Bộ phận Kỹ thuật, phân tích công nghệ

3.3 Danh sách Công ty con, công ty liên kết của Công ty:

- Công ty cổ phần Bia Sài Gòn – Phú Thọ
Địa chỉ: KCN Trung Hà, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ
Ngành nghề kinh doanh: sản xuất và kinh doanh bia
Vốn điều lệ thực góp: 8.530.500.000 đồng, chiếm 6,82%

4. Định hướng phát triển

✚ Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

- Ổn định sản xuất kinh doanh, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra;
- Sản xuất các sản phẩm bia Sài Gòn đạt chất lượng cao theo sản lượng ký kết với Tổng công ty Bia – Rượu – NGK Sài Gòn;
- Đẩy mạnh sản xuất và tiêu thụ các sản phẩm riêng của Công ty từ đó tạo ra lợi ích cho cổ đông, ổn định đời sống cho người lao động, đóng góp ngân sách cho nhà nước.

✚ Chiến lược phát triển trung và dài hạn

- Tuân thủ định hướng phát triển trung và dài hạn của công ty mẹ là Tổng Công ty CP Bia Rượu NGK Sài Gòn.

- Nâng cao chất lượng sản phẩm trên cơ sở củng cố nguồn lực về thiết bị máy móc, tuyển dụng và đào tạo nguồn nhân lực về kỹ thuật, công nghệ.

- Tiếp tục phát triển các sản phẩm có lợi thế cạnh tranh riêng của nhà máy như bia hơi, gia công cho đối tác nước ngoài...

✚ Các mục tiêu phát triển bền vững

Nghiên cứu sử dụng các loại nguyên vật liệu, hóa chất không gây ô nhiễm môi trường; nâng cao tiêu chuẩn về an toàn vệ sinh thực phẩm trên cơ sở tuân thủ các Hệ thống quản lý theo các tiêu chuẩn ISO 9001:2008, ISO 22000:2005, ISO 14001:2004 mà công ty đã được cấp giấy chứng nhận. Tích cực tham gia các hoạt động xã hội, cộng đồng

5. Các rủi ro

✚ Rủi ro về kinh tế:

Vì không phải là mặt hàng tiêu dùng thiết yếu nên bia rượu thuộc danh mục khách hàng cắt giảm đầu tiên khi gặp khó khăn hoặc khủng hoảng kinh tế. Ngày càng nhiều các hãng bia trong và ngoài nước cạnh tranh khốc liệt.

✚ Rủi ro về mặt tâm lý xã hội, môi trường pháp lý

Bia rượu là những thức uống không được khuyến khích. Các biện pháp để hạn chế quảng cáo và tiêu dùng bia rượu ảnh hưởng lớn đến tình hình kinh doanh của Công ty, Thuế suất thuế tiêu thụ đặc biệt đánh vào mặt hàng này ngày càng cao.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2015	KH 2016	TH 2016	%KH
1	Sản xuất sản phẩm					
	Rượu quy lít các loại	Ng. lít	584,6			
	Bia quy lít các loại	Ng. lít	23.008,6	25.000	26.991,27	108%
2	Tiêu thụ sản phẩm					
	Cồn thương phẩm	Ng. lít	339,2		35,807	
	Rượu quy lít các loại	Ng. lít	629,1	400	444,27	111%
	Bia quy lít các loại	Ng. lít	22.954,5	25.000	26.771,6	107%
3	Doanh thu tiêu thụ SP	Tr. đồng	230.221,9	229.620	250.432,4	109%
4	Nộp ngân sách	Tr. đồng	220.295,0	170.379,9	172,334,7	101%
5	Lợi nhuận sau thuế	Tr. đồng	13.509,9	8.622,3	9.284,3	108%
6	Lao động bình quân	Người	220	190	186	97%
7	Thu nhập bình quân	1.000 đ	6.730,0	7.388	9.116	123%

(Nguồn: Công ty cổ phần Bia, Rượu Sài Gòn – Đông Xuân)

2. Tổ chức và nhân sự

2.1. Danh sách Ban giám đốc và kế toán trưởng

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Hồng Tiến	Giám đốc
2	Bùi Như Thường	Phó Giám đốc
3	Hoàng Thị Bình	Kế toán trưởng

Lý lịch Ban Giám đốc và kế toán trưởng

1. Ông Nguyễn Hồng Tiến - TV.HĐQT – Giám đốc công ty

- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 17/10/1971
- Nơi sinh: Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Số CMND: 011485678 cấp ngày 4 tháng 3 năm 2004, nơi cấp: CA tp Hà Nội
- Quê quán: xã Ngọc Long, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên
- Địa chỉ thường trú: số 3 phố Vọng Đức, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
- Quá trình công tác (nêu tóm tắt năm công tác, chức vụ, nghề nghiệp đã qua):
 - Từ 1993 - 1996 : Công ty Du lịch Hà Nội
 - Từ 1996 - 1998 : Công ty Rothman Pallmall. Chức vụ: Quản lý bán hàng
 - Từ 1998 - 2000 : Công ty Nước khoáng Kim Bôi. Chức vụ: Giám đốc Marketing
 - Từ 2000 - 2001 : Công Ty Newtoyo. Chức vụ: Quản lý bán hàng
 - Từ 2001 - 2008 : Công ty Kimberly Clark. Chức vụ: Giám đốc bán hàng
 - Từ 2008 - 2012 : Công ty Cổ phần Cồn, rượu Hà Nội. Chức vụ: Phó phòng Marketing
 - Từ 2013 - đến nay : Công ty Cổ phần Bia, rượu Sài Gòn – Đồng Xuân. Chức vụ: Giám đốc Công ty
 - Từ T12/2012 - đến nay : Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Bia, Rượu Sài Gòn – Đồng Xuân
- Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên HĐQT - Giám đốc Công ty cổ phần Bia, Rượu Sài Gòn – Đồng Xuân
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Chủ tịch HĐQT Công ty CP thương mại bia Sài Gòn – Đồng Bắc
- Số cổ phần nắm giữ: 5.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,17 % vốn điều lệ của Công ty.

Trong đó:

- + Cổ phần sở hữu cá nhân: 5.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,17 % vốn điều lệ.
- + Cổ phần đại diện sở hữu : 00 cổ phần, chiếm tỷ lệ 00 % vốn điều lệ của Công ty (Thuộc tổ đại diện vốn của Tổng công ty Bia – rượu – Nước giải khát Sài Gòn tại Công ty cổ phần Bia, rượu Sài Gòn – Đồng Xuân)
- Số cổ phần những người có liên quan nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ
- Các khoản nợ đối với Công ty: không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: không.

2. Ông Bùi Như Thương – Phó Giám đốc công ty

- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 15/05/1975
- Nơi sinh: xã Đức Bác - Sông Lô - Vĩnh Phúc
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Số CMND: 013098527
- Quê quán: xã Đức Bác - Sông Lô - Vĩnh Phúc
- Địa chỉ thường trú: Số 4 Hoàng Diệu- Ba Đình- Hà Nội
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ QTKD
- Quá trình công tác (nêu tóm tắt năm công tác, chức vụ, nghề nghiệp đã qua):
Từ tháng 8/1996- 10/1998: Làm Kế toán tại Công ty VLXD Việt Trì (Viglacera)
Từ tháng 10/1998- 4/1999: làm Kế toán tại Công ty Vận tải và Kinh doanh Lâm sản Việt Trì (Vinafor).
Từ tháng 4/1999 – 10/2001: Làm Kế toán trưởng CN tại Tp HCM Công ty CN bê tông và VLXD (T.công ty XD Sông Hồng).
Từ tháng 10/2001- 5/2005: Phụ trách công tác kế toán tại Chi nhánh Tp HCM, Công ty Sứ Thanh Trì (Viglacera).
Từ tháng 5/2005 – 10/2008: Làm Kế toán trưởng đơn vị thành viên thuộc Prime Group(Prime Yên Bình; Trường Xuân; BĐS)
Từ tháng 10/2008 đến 31/3/2014 : Kế toán trưởng Công ty cổ phần Bia, Rượu Sài Gòn - Đồng Xuân
Từ 1/4/2014 đến nay : Phó giám đốc Công ty cổ phần Bia, Rượu Sài Gòn - Đồng Xuân
- Chức vụ công tác hiện nay: Phó giám đốc Công ty cổ phần Bia, Rượu Sài Gòn - Đồng Xuân
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Ủy viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần thương mại Bia Sài Gòn – Đồng Bắc
- Số cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % vốn điều lệ.

Trong đó:

- + Cổ phần sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % vốn điều lệ.

- + Cổ phần đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % vốn điều lệ.
- Số cổ phần những người có liên quan nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ
- Các khoản nợ đối với Công ty: không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: làm việc hưởng lương

3. Bà Hoàng Thị Bình – Kế toán trưởng

- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 15/03/1986
- Nơi sinh: xã Phú Sơn – Tân Kỳ - Nghệ An
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Số CMND: 186365852
- Quê quán: xã Phú Sơn – Tân Kỳ - Nghệ An
- Địa chỉ thường trú: xã Phú Sơn – Tân Kỳ - Nghệ An
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác (nêu tóm tắt năm công tác, chức vụ, nghề nghiệp đã qua):
 - Từ T10/2008-T3/2014 : Nhân viên kế toán Công ty cổ phần bia, rượu Sài Gòn – Đồng Xuân*
 - Từ T4/2014 – T5/2015 : Phụ trách phòng TC-KT Công ty cổ phần Bia, Rượu Sài Gòn - Đồng Xuân*
 - Từ T6/2015 đến nay : Kế toán trưởng Công ty cổ phần Bia, Rượu Sài Gòn - Đồng Xuân*
- Chức vụ công tác hiện nay: Kế toán trưởng Công ty cổ phần Bia, Rượu Sài Gòn - Đồng Xuân
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: không
- Số cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % vốn điều lệ.

Trong đó:

- + Cổ phần sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % vốn điều lệ.
- + Cổ phần đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % vốn điều lệ.
- Số cổ phần những người có liên quan nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ
- Các khoản nợ đối với Công ty: không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: làm việc hưởng lương

2.2. Những thay đổi trong ban điều hành: không có

2.3. Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động

Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
Tổng số	186	100%
1. Phân theo trình độ lao động	186	100%
- Đại học và trên Đại học	36	19,35%

- Cao đẳng	13	6,99%
- Trung cấp	137	73,66%
2. Phân theo loại hợp đồng lao động	186	100%
- Không thuộc diện ký hợp đồng lao động	0	0
- Hợp đồng không thời hạn	167	89,78%
- Hợp đồng từ 1-3 năm	19	10,22%
3. Phân theo giới tính	100	100%
- Nam	104	55,91%
- Nữ	82	44,09%

(Nguồn: Công ty cổ phần Bia, Rượu Sài Gòn – Đồng Xuân)

Chính sách lương, thưởng, trợ cấp, bảo hiểm:

Bảo đảm thực hiện đầy đủ các chính sách cho người lao động như: trang bị BHLĐ, đóng BHXH, BHYT, BHTN đúng quy định. Thực hiện tốt chính sách và bảo đảm quyền lợi cho người lao động khi nghỉ việc.

Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với người lao động theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo công ăn việc làm ổn định cho người lao động, cải thiện thu nhập, quan tâm đến đời sống vật chất, tinh thần cán bộ công nhân viên. Công ty đã xây dựng Quỹ khen thưởng, phúc lợi để thăm hỏi, động viên người lao động một cách kịp thời khi gặp khó khăn trong cuộc sống.

Hàng năm, Công ty tổ chức sơ kết, tổng kết, khen thưởng, khen thưởng đột xuất để khuyến khích động viên người lao động đã có đóng góp cho Công ty. Mức khen thưởng phụ thuộc vào hiệu quả sản xuất của Công ty và hiệu quả kinh tế của tập thể, của người lao động. Những cá nhân, đơn vị không hoàn thành nhiệm vụ được giao làm tổn hại đến kinh tế, vật chất, uy tín của Công ty sẽ được xem xét cụ thể và phải chịu các hình thức kỷ luật, phạt tiền, bồi thường bằng vật chất theo nội dung thoả ước lao động tập thể, nội quy lao động của Công ty ban hành.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

3.1. Các khoản đầu tư lớn

Nhà máy Bia: trong năm 2016 đã đầu tư và đưa vào hoạt động hệ thống đóng thùng Wrap around; máy nén khí 22 KW; nâng cấp hệ thống xử lý nước nấu từ 10 m³/h lên 20 m³/h; hoàn thành việc đầu tư chuyển đổi hệ thống máy chiết lon từ đóng nắp lon từ 206 sang 202. Đang thực hiện đầu tư thêm 01 nồi lọc dịch để tăng 30% công suất nấu.

Những dự án đầu tư đã được Đại hội đồng cổ đông 2016 và HĐQT duyệt trong năm 2016 để đáp ứng việc sản xuất bia Sài Gòn sẽ được thực hiện trong đầu năm 2017, cụ thể: hệ thống khử khí pha bia 50hl/h; 2 tank chứa thành phẩm, silo malt.

3.2. Các công ty con, công ty liên kết:

Công ty liên kết: Công ty cổ phần Bia Sài Gòn – Phú Thọ năm 2016 các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh đều vượt kế hoạch. Lợi nhuận sau thuế đạt 37,9 tỷ đồng; lợi nhuận

sau thuế/vốn chủ sở hữu bình quân đạt 16,69%; Kế hoạch chi trả cổ tức đầu năm 10%/ VDL.

4. Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2015	Năm 2016	% Tăng (Giảm)
Tổng giá trị tài sản	VNĐ	171.534.075.831	161.860.384.923	(5,64%)
Doanh thu thuần	VNĐ	229.497.735.345	250.432.371.989	9,12%
Doanh thu hoạt động tài chính	VNĐ	2.872.215.510	2.520.788.696	(12,24%)
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	VNĐ	17.414.344.638	10.959.860.261	(37,06%)
Lợi nhuận khác	VNĐ	(470.131.563)	312.373.800	166,44%
Lợi nhuận trước thuế	VNĐ	16.944.213.075	11.272.234.061	(33,47%)
Lợi nhuận sau thuế	VNĐ	13.509.988.199	9.284.312.248	(31,28%)
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/VDL	VNĐ	45,03	30,95	(31,27%)

(Nguồn: BCTC Công ty cổ phần Bia, Rượu Sài Gòn – Đồng Xuân)

c) Phân tích một số chỉ tiêu sử dụng vốn:

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:	1,12	1,12	
+ Hệ số thanh toán nhanh	0,695	0,674	
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,56	0,54	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	1,28	1,18	
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho	4,22	5,45	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,29	1,50	
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,059	0,037	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,18	0,13	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,078	0,057	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,076	0,044	

(Nguồn: Công ty cổ phần Bia, Rượu Sài Gòn – Đồng Xuân)

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

a) Cổ phần

- Tổng số cổ phần: 3.000.000 cổ phần

- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- Số lượng cổ phiếu tự do chuyển nhượng : 3.000.000 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty hay cam kết của người sở hữu: 0 cổ phiếu

b) Cơ cấu cổ đông

Cơ cấu cổ đông của công ty tại thời điểm 20/12/2016

STT	Loại cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ thực góp
1	Cổ đông trong nước	230	2.988.000	100%
1.1	Tổ chức	5	1.752.650	58,42%
1.2	Cá nhân	255	1.235.350	41,18%
2	Cổ đông nước ngoài	01	12.000	0,40%
2.1	Tổ chức	00	00	00
2.2	Cá nhân	01	12.000	0,40%
3	Cổ phiếu quỹ	00	00	00
Tổng cộng		231	3.000.000	100%

(Nguồn: Công ty cổ phần Bia, Rượu Sài Gòn – Đồng Xuân)

- c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có
- d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có
- e) Các chứng khoán khác: Không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

- a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm:

STT	Tên Nguyên Vật Liệu Chính	Đơn vị tính	Số Lượng
1	Malt	Tấn	3.304
2	Gạo tẻ	Tấn	1.027
3	Houblon cao	Kg	1.938
4	Houblon viên	Kg	5.849
5	Caramel	Kg	2.524

- b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức:

Các sản phẩm của Công ty CP bia, Rượu Sài Gòn – Đồng Xuân được sản xuất từ nguyên liệu chính như Malt, Gạo, Houblon... , nguyên liệu dùng sản xuất Bia phải đạt yêu cầu tiêu chuẩn, nghiêm ngặt của ngành sản xuất thực phẩm, đồ uống. Nguyên liệu được dùng trực tiếp vào quá trình sản xuất, không qua tái chế.

6.2. Tiêu thụ năng lượng:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp:

Trong quá trình sản xuất công ty sử dụng năng lượng trực tiếp như : Điện, Than đá. Cụ thể, năm 2016, năng lượng điện tiêu thụ trực tiếp cho sản xuất sản xuất là : 3.283.055 Kw, phục vụ quản lý hành chính, bán hàng là : 46.912 Kw. Và lượng than đá tiêu thụ trực tiếp cho sản xuất là : 1.704 Tấn.

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả :

Công ty luôn chú trọng việc sử dụng năng lượng tiết kiệm, an toàn hiệu quả, thông qua việc xây dựng và tuân thủ nghiêm ngặt quy trình vận hành các loại máy móc thiết bị sản xuất, thay đèn chiếu sáng bằng loại bóng tiết kiệm điện, lắp biển tần cho một số thiết bị động lực để sử dụng năng lượng hiệu quả.

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này.

6.3. Tiêu thụ nước:

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng:

Nguồn nước sử dụng của công ty là nguồn nước ngầm, được cấp từ giếng khoan. Lượng sử dụng năm 2016 là : 262.798 m³.

b) Tỷ lệ phân trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng:

Hiện tại, công ty chưa có hệ thống xử lý nguồn nước đã qua sử dụng để tái sử dụng.

6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không.

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường : không.

6.5. Chính sách liên quan đến người lao động:

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:

+ Số lượng lao động (tại thời điểm 31/12/2016) : 186 người.

+ Mức lương trung bình đối với NLĐ năm 2016 là : 7.172.453 đồng/tháng.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động: được thể hiện trong Nội quy lao động, Thỏa ước lao động tập thể, Quy chế tiền lương, v.v...

Và cụ thể là : Công ty đảm bảo cho CBCNV đủ việc làm, thu nhập bình quân của người lao động cao hơn so với năm trước và ở mức khá so với mặt bằng chung ở địa phương.

Bảo đảm thực hiện đầy đủ các chính sách cho người lao động như: thực hiện tốt chế độ bồi dưỡng giữa ca cho NLĐ, Thực hiện nghiêm chế độ trang bị BHLĐ, tuân thủ Hệ thống Quản Lý an toàn vệ sinh lao động, duy trì mạng lưới an toàn vệ sinh viên, hàng năm

công ty đều tổ chức đào tạo định kỳ về Vệ sinh an toàn Lao Động, tổ chức khám sức khoẻ định kỳ cho NLD. Giải quyết đầy đủ về chế độ cho NLD như ốm đau thai sản, nghỉ lễ, tết, nghỉ phép. Công ty trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi để thăm hỏi, động viên người lao động một cách kịp thời khi gặp khó khăn trong cuộc sống, tổ chức cho NLD đi tham quan, nghỉ mát.

Hàng năm, Công ty tổ chức Hội Nghị NLD, tổ chức sơ kết, tổng kết, khen thưởng, khen thưởng đột xuất để khuyến khích động viên người lao động đã có đóng góp cho Công ty. Mức khen thưởng phụ thuộc vào hiệu quả sản xuất của Công ty và hiệu quả kinh tế của tập thể, của người lao động. Những cá nhân, đơn vị không hoàn thành nhiệm vụ được giao làm tổn hại đến kinh tế, vật chất, uy tín của Công ty sẽ được xem xét cụ thể và phải chịu các hình thức kỷ luật, phạt tiền, bồi thường bằng vật chất theo nội dung thoả ước lao động tập thể, nội quy lao động của Công ty ban hành.

Công ty đóng BHXH, BHYT, BHTN đủ và đúng quy định.

Thực hiện tốt chính sách và bảo đảm quyền lợi cho người lao động khi nghỉ việc.

c) Hoạt động đào tạo người lao động:

Công ty đã thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng để không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ nhân viên của các phòng ban chức năng, công tác đào tạo lại và đào tạo nâng cao cho công nhân trực tiếp sản xuất luôn được duy trì và thực hiện đúng quy định, chất lượng sản phẩm luôn được bảo đảm. Cụ thể năm 2015 đã thực hiện các khóa đào tạo như sau:

Đào tạo về sơ cấp cứu ban đầu, phòng chống cháy nổ, kiến thức về vệ sinh ATTP.

Thực hiện tích hợp 3 Hệ thống theo yêu cầu của Sabeco và xây dựng hệ thống ISO 17025.

Công ty tạo điều kiện cho NLD tham gia các lớp học, các chương trình đào tạo, tạo điều kiện và khuyến khích NLD tự đào tạo nâng cao tay nghề cũng như chuyên môn, nghiệp vụ; Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên.

Hàng năm Công ty đều cử các cán bộ đi tập huấn và nâng cao trình độ theo từng chuyên môn cụ thể như: kế toán, tổ chức hành chính, công nghệ sản xuất bia...

Công ty thuê chuyên gia đào tạo đối với những mảng mang tính chuyên sâu như về Vệ sinh an toàn Thực phẩm, vệ sinh an toàn lao động, Phòng chống cháy nổ...

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh

Tình hình hoạt động của công ty trong năm 2016 gặp nhiều khó khăn, từ việc kế hoạch sản xuất bia SG Tổng Công ty giao luôn thay đổi, máy móc thiết bị cũ phải đầu tư nâng cấp liên tục để đáp ứng điều kiện được sản xuất bia Sài Gòn.

Nhà máy cùn, rượu đã cho thuê không sản xuất cồn thương phẩm nữa, rượu phải thuê gia công để bán và giữ thương hiệu. Vì vậy mặc dù kết quả tiêu thụ sản lượng rượu đạt vượt mức kế hoạch đề ra nhưng chỉ bằng 70% so với năm 2015

Sản xuất Bia vẫn là thế mạnh của công ty trong nhiều năm qua, năm 2016 mặc dù máy móc thiết bị cũ, phải nghỉ sản xuất gần một tháng để lắp đặt hầm thanh trùng lon, hệ thống đóng thùng wrap around và ảnh hưởng bởi thời vụ nhưng sản lượng bia lon 333 Sài Gòn vẫn đạt 97% kế hoạch được giao đầu năm; Sản phẩm bia hơi, bia lon tự sản xuất của Công ty đạt 114% kế hoạch. Việc sản xuất gia công bia xuất khẩu tạo thêm việc làm cho người lao động và mang lại lợi nhuận cho Công ty nhưng không chủ động được kế hoạch sản lượng.

Với sự nỗ lực của tập thể CBCNV toàn Công ty trong việc thực hiện kế hoạch sản xuất và tiêu thụ các sản phẩm bia địa phương vượt kế hoạch giúp cho doanh thu và lợi nhuận đạt 108% kế hoạch đề ra.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

Chỉ tiêu	Số cuối năm 2015	Số cuối năm 2016	% tăng (giảm)
I. Tài sản ngắn hạn	107.400.271.288	98.319.761.443	(8,45%)
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	2.108.220.110	43.248.468.715	1.951,6%
2. Các khoản đầu tư tài chính NH	10.000.000.000		-
3. Các khoản phải thu	54.245.966.180	15.893.318.939	(70,7%)
Trong đó: Nợ phải thu khó đòi	(1.780.207.749)	(1.780.207.749)	-
4. Hàng tồn kho	40.497.922.728	38.016.158.024	(6,12%)
5. Tài sản ngắn hạn khác	548.162.270	1.161.815.765	111,86%
II. Tài sản dài hạn	64.133.804.543	63.585.472.444	(0,85%)
1. Các khoản phải thu dài hạn	431.771.790	431.771.790	-
2. Tài sản cố định hữu hình	37.250.449.328	35.364.160.933	(5,06%)
3. Tài sản cố định thuê tài chính			
4. Tài sản cố định vô hình			
5. Bất động sản đầu tư	3.937.363.730	3.506.618.28	(10,94%)
6. Chi phí xây dựng cơ bản DD			
7. Các khoản ĐT tài chính DH	8.530.500.000	8.530.500.000	-
8. Tài sản dài hạn khác	13.983.719.695	15.752.421.437	12,65%
Tổng cộng tài sản	171.534.075.831	161.905.233.887	(5,61%)

(Nguồn: BCTC Công ty cổ phần Bia, Rượu Sài Gòn – Đồng Xuân)

b) Tình hình nợ phải trả

Chỉ tiêu	Số cuối năm 2015	Số cuối năm 2016
A. Nợ phải trả	96.326.986.678	87.782.850.398
I. Nợ ngắn hạn	95.526.986.678	87.782.850.398

1. Phải trả người bán ngắn hạn	35.909.117.314	17.906.794.923
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	1.413.443.533	2.327.603.370
3. Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	16.841.916.952	16.924.547.728
4. Phải trả người lao động	1.408.563.982	2.565.032.048
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	2.031.318.000	1.103.197.457
6. Doanh thu chưa thực hiện	1.200.000.000	800.000.000
7. Phải trả ngắn hạn khác	9.057.302.933	11.251.493.370
8. Vay ngắn hạn	27.648.939.940	34.900.483.669
9. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	16.384.024	3.697.833
II. Nợ dài hạn		
1. Doanh thu chưa thực hiện	800.000.000	

(Nguồn: BCTC Công ty cổ phần Bia, Rượu Sài Gòn – Đồng Xuân)

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý: Bộ máy lãnh đạo và quản lý gọn nhẹ, trực tiếp và hiệu quả. Dưới Ban giám đốc có các phòng ban với các chức năng và nhiệm vụ cụ thể do các trưởng bộ phận giám sát và điều hành. Chính sách của Công ty đảm bảo thực hiện theo đúng chủ trương đường lối của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước. Chính sách lương thưởng công bằng với tất cả cán bộ công nhân viên.

Hàng năm thực hiện đào tạo, nâng cao trình độ quản lý, chuyên môn cho CBCNV

Các biện pháp kiểm soát: Công ty có Ban kiểm soát giám sát các hoạt động của Công ty theo đúng quy định pháp luật và điều lệ công ty.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH năm 2016	KH năm 2017	%2017 /2016
1	Sản xuất sản phẩm				
	Bia quy lít các loại	Ng. lít	27.404,8	30.000	109%
	Rượu quy lít các loại	Ng. lít	413,584		
2	Tiêu thụ sản phẩm				
	Bia quy lít các loại	Ng. lít	26.799,9	30.000	112%
	Cồn thực phẩm	Ng. lít	35,807		
	Rượu quy lít các loại	Ng. lít	444,267	200	45%
3	Doanh thu tiêu thụ SP	Tr. đồng	250.070,3		
4	Nộp ngân sách	Tr. đồng	202.593		
5	Lợi nhuận sau thuế	Tr. đồng	9.284,3	15.024,21	162%
6	Thu nhập bình quân	Ng/ng/t	9.116	10.419	114%

Hoàn thành 100% kế hoạch sản xuất và cung ứng hàng năm theo kế hoạch đặt hàng (hoặc đầu thầu); sử dụng nguồn vốn SNKT có hiệu quả, đảm bảo tuyệt đối ATCT; mở

rộng quy mô và phát triển các sản phẩm dịch vụ, thị trường mới dựa trên các lợi thế Doanh nghiệp;

Thực hiện tái cơ cấu toàn diện, gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng; áp dụng phương pháp quản trị tiên tiến, lấy việc ứng dụng CNTT làm đòn bẩy để nâng cao tính chuyên nghiệp, năng suất lao động, đáp ứng yêu cầu hội nhập, phát triển bền vững Công ty và tối đa hóa lợi nhuận cho cổ đông và các bên liên quan;

Mục tiêu phát triển của Doanh nghiệp là tìm kiếm doanh thu, lợi nhuận trên cơ sở “sự hài lòng của khách hàng” trong và ngoài ngành; Hiệu quả hoạt động là thước đo giá trị và mục đích tồn tại của Doanh nghiệp.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội

- Về sản xuất kinh doanh

Tình hình hoạt động của công ty trong năm 2016 giai đoạn đầu năm gặp nhiều khó khăn do kế hoạch lắp đặt hầm thanh trùng mới và kế hoạch lấy hàng của bên thương mại chậm và không đều.

Tiêu thụ rượu đạt 110% kế hoạch năm nhưng cũng chỉ bằng 64% năm 2015 do bối cảnh nền kinh tế không thuận lợi và các tỉnh, ban ngành các địa phương có nhiều biện pháp hạn chế sử dụng rượu bia; tâm lý lo sợ của người tiêu dùng đối với sản phẩm rượu công nghiệp sau khi có rất người bị ngộ độc rượu. Trước tình hình trên Hội đồng quản trị và Ban điều hành đã cho thuê lại nhà máy cồn, rượu và chỉ đi gia công và tiêu thụ mặt hàng rượu chủ lực của công ty là rượu Vodka các loại.

Sản xuất Bia vẫn là thế mạnh của công ty trong nhiều năm qua, năm 2016 mặc dù đã nỗ lực trong công tác điều vận tuy nhiên do lý do khách quan phụ thuộc vào kế hoạch nhận hàng của Công ty TNHH 1TV Thương mại Bia Sài Gòn, sản xuất xa vùng tiêu thụ và ảnh hưởng bởi thời vụ nên sản lượng Bia Sài Gòn chỉ đạt 90% kế hoạch; Sản phẩm bia hơi, bia lon tự sản xuất của Công ty đạt 118% kế hoạch.

Sản lượng bia Sài Gòn chỉ đạt 90% kế hoạch làm gia tăng chi phí SXKD, giảm lợi nhuận. Tuy nhiên với nỗ lực của tập thể CBCNV đã thực hiện SX và tiêu thụ các sản phẩm bia địa phương vượt kế hoạch góp phần bù đắp doanh thu, giảm chi phí và đã làm lợi nhuận đạt 108% kế hoạch.

- Về công tác hành chính, lao động tiền lương

Thực hiện đầy đủ các quy chế tiền lương, các quy định về BHXH, BHYT và các chế độ của Nhà nước đối với người lao động tại công ty.

Tổng số lao động đến 31/12/2016 là: 186

Thu nhập của người lao động năm 2016 đạt 9,116 triệu đồng/người/tháng; tổng quỹ lương thực hiện năm 2016 là: 15,8 tỷ đồng.

- Công tác quản lý tài chính - hạch toán kế toán:

Thực hiện đầy đủ các quy định của nhà nước về chế độ Tài chính – kế toán. Tham mưu cho Giám đốc công ty các chính sách về quản lý chi phí và đáp ứng kịp thời các báo cáo theo quy định.

- **Công tác tiêu thụ sản phẩm:**

Đã làm tốt công tác mở rộng thị trường, tăng điểm bán và đại lý phân phối ở những khu vực thị trường mới cùng với các chính sách tiêu thụ phù hợp nên sản lượng bia hơi đã có bước tăng trưởng tốt (đạt 114% so với năm 2016)

- **Công tác quản lý sản xuất tại 2 nhà máy:**

Nhà máy Bia: thực hiện tốt công tác sản xuất theo kế hoạch của công ty; tuy nhiên khâu xử lý nước thải vẫn còn những tồn tại.

Nhà máy cồn rượu: hiện tại đang cho thuê.

- **Công tác môi trường và xã hội:**

Tuân thủ thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường như quy định về xả thải, hoá chất sử dụng....

Tích cực tham gia các hoạt động xã hội như nuôi dưỡng 2 bà mẹ Việt nam anh hùng, ủng hộ các quỹ người nghèo, chất độc da cam

- **Công tác phối hợp các tổ chức đoàn thể:**

Phối hợp tốt với các tổ chức đoàn thể trong công ty; tạo động lực và tinh thần lao động cho CB-CNV tham gia sản xuất.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Ban Giám đốc Công ty đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Pháp luật và Điều lệ của Công ty. Đã tổ chức thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016, các Nghị quyết và quyết định của Hội đồng quản trị.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Chỉ đạo Ban điều hành lập phương án cải tạo, nâng cấp và bổ sung các thiết bị như Silô malt, bồn chứa CO₂, tank trữ men, máy nén khí... theo yêu cầu của Ban kỹ thuật SABECO nhằm đảm bảo thiết bị đủ tiêu chuẩn, chất lượng để sản xuất bia cao cấp.

Tiếp tục tăng cường công tác quản lý, giám sát, chỉ đạo và định hướng cho Ban Điều hành nhằm đảm bảo hoàn thành tốt các nhiệm vụ, chỉ tiêu của Đại hội đồng cổ đông năm 2017 thông qua.

Nâng cao hiệu quả quản lý tài chính, quản lý nguồn nhân lực, duy trì tình hình tài chính ổn định

Tiếp tục xây dựng, bổ sung, hoàn thiện các quy chế, qui định, phân cấp trong quản trị - điều hành để tăng cường công tác quản trị, kiểm tra, giám sát trong Công ty.

Thiết lập và thực hiện tốt mối quan hệ với các cổ đông, đảm bảo công bố thông tin kịp thời, trung thực, đúng quy định

V. BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2016

- 1. Ý kiến kiểm toán:** được đăng tải trên trang web của Công ty
- 2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:** được đăng tải trên trang web của Công ty
(Toàn văn Báo cáo này được đăng tải toàn bộ trên Website của Công ty theo địa chỉ <http://www.saigondongxuan.com.vn/>)

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY
KIỂM ĐỌC CÔNG TY**



Nguyễn Hồng Tiên

